TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/DS-ST
Ngày: 27/02/2025
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Để

Bà Hồ Thị Hoa

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông CaoVũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 241/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Hồ Thanh H**, sinh năm 1973

Nơi đăng ký thường trú: khu dân cư P, xã P1, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: khu phố V, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Băng N,** sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp M, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Hồ Thanh H trình bày: Vào ngày 12/12/2021 chị Nguyễn Thị Băng N có bán cho ông một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại SCOOPY, số máy

JM02E1167328, số khung MH1JM0215MK167227, biển kiểm soát 68M1-445.11 với số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng). Hai bên có viết giấy tay bán xe, đã giao nhận tiền và xe xong nhưng ông chưa nhận giấy chứng nhận đăng ký xe với lý do thời điểm đó chị N đang làm thủ tục đăng ký giấy chứng nhận xe tại Công an huyện An Minh và ngay thời điểm dịch Covid - 19. Hiện nay chiếc xe ông đang sử dụng, chị N vẫn chưa giao giấy chứng nhận đăng ký xe để làm thủ tục sang tên cho ông mặc dù ông đã nhiều lần liên hệ nhưng chị N cố tình tránh né, không thực hiện.

Nay ông khởi kiện yêu cầu chị N tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe giữa ông và chị N lập ngày 12/12/2021, yêu cầu chị N giao giấy chứng nhận đăng ký xe, làm thủ tục thu hồi biển kiểm soát 68M1-445.11 và làm thủ tục sang tên xe cho ông theo quy định pháp luật. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì thêm.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Băng N trình bày: Trước đây chị có bán cho ông Hồ Thanh H một chiếc xe SCOOPY, nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 68M1-445.11 với số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng), có làm giấy bán xe. Ông H đã trả tiền đủ, chị đã giao xe cho ông H, còn giấy chứng nhận đăng ký xe chị đã gửi cho Công an huyện An Minh để làm thủ tục sang tên cho ông H nhưng ông H không nhận. Nay chị đã lấy giấy chứng nhận đăng ký xe về nhưng do đi làm ăn xa, không làm thủ tục sang tên cho ông H được. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông H thì chị đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe với ông H, chị sẽ gửi giấy chứng nhận đăng ký xe cho Tòa án. Hiện nay chị không có thời gian để làm thủ tục sang tên xe cho ông H được.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn ông H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chị N tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe giữa ông và chị N lập ngày 12/12/2021. Yêu cầu chị N giao giấy chứng nhận đăng ký xe, làm thủ tục thu hồi biển kiểm soát 68M1-445.11 và làm thủ tục sang tên xe cho ông theo quy định pháp luật, không yêu cầu gì thêm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố

tụng dân sự. Nguyên đơn ông H đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn chị N vắng mặt tại phiên họp và phiên tòa lần thứ 2 mà không có lý do là chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Hồ Thanh H khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Băng N thực hiện hợp đồng mua bán xe mà hai bên đã thỏa thuận. Theo Điều 430 Bộ luật Dân sự và khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật trong vụ án này là "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

[2] Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn chị Nguyễn Thị Băng N vắng mặt, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng chị N vắng mặt lần thứ hai không có lý do là chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị N.

[3] Ông H khởi kiện cho rằng ngày 12/12/2021 chị N có bán cho ông một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại SCOOPY, số máy JM02E1167328, số khung MH1JM0215MK167227, biển kiểm soát 68M1-445.11, hai bên đã giao nhận tiền và xe xong nhưng ông chưa nhận giấy chứng nhận đăng ký, chưa làm thủ tục sang tên xe. Ông đã yêu cầu nhiều lần nhưng đến nay chị N chưa thực hiện.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự về nghĩa vụ chứng minh, giấy bán xe ngày 12/12/2021, biên bản hòa giải tại ấp M ngày 13/9/2023, lời khai của chị N tại tờ tường trình ngày 27/12/2024 và lời trình bày tại phiên tòa sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận ngày 12/12/2021 chị N có bán cho ông H một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại SCOOPY, số máy JM02E1167328, số khung MH1JM0215MK167227, biển kiểm soát 68M1-

445.11 với số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng), hai bên đã giao nhận tiền và xe xong nhưng ông H chưa nhận giấy chứng nhận đăng ký xe, chưa làm thủ tục sang tên xe theo quy định (bút lục 04-07, 31, 51). Chị N cũng đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe với ông H. Đây là những tình tiết, sự kiện được các đương sự thừa nhận, không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông H yêu cầu chị N tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe giữa hai bên là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 430, Điều 434 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Đối với yêu cầu của ông H yêu cầu chị N giao giấy chứng nhận đăng ký xe, làm thủ tục thu hồi biển kiểm soát 68M1-445.11 và làm thủ tục sang tên xe cho ông theo quy định pháp luật. Xét thấy, tại văn bản tường trình ngày 27/12/2024 của chị N gửi qua đường bưu điện, chị N tự nguyện giao lại giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 68M1-445.11, còn tại phiên tòa ông H cũng đồng ý nhận. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của các đương sự. Đồng thời, theo quy định của pháp luật các bên phải có nghĩa vụ làm thủ tục thu hồi và thủ tục đăng ký sang tên xe, tuy nhiên đến nay chị N không thực hiện là chưa đúng. Do đó, buộc chị N phải có nghĩa vụ thực hiện thủ tục sang tên xe cho bên mua theo quy định của pháp luật.

[5] Từ những nhận định trên, sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử nghị án nên chấp nhận ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430, 434 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Thanh H.

Buộc chị Nguyễn Thị Băng N tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán xe lập ngày 12/12/2021 giữa ông Hồ Thanh H và chị Nguyễn Thị Băng N.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Băng N giao lại giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 68M1-445.11 cho ông Hồ Thanh H.

Buộc chị Nguyễn Thị Băng N phải có nghĩa vụ thực hiện thủ tục sang tên xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại SCOOPY, số máy JM02E1167328, số khung MH1JM0215MK167227, biển kiểm soát 68M1-445.11 cho cho ông Hồ Thanh H theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký sang tên xe theo quy định của pháp luật. Trường hợp chị N không đến làm thủ tục thu hồi thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục thu hồi và thủ tục đăng ký sang tên xe cho ông H theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí sơ thẩm:

Chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng).

Ông H không phải chịu án phí, được nhận lại số tiền đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0005156 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

3. Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, riêng các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Bảnh